

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 54/2023/HS-ST

Ngày 26/12/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bình Thái; Bà Đào Thị Thu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hên - Thư ký TAND Huyện Tiên Du.

- C diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 05/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 11/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức P, sinh năm 2001. HKTT: Thôn Q, xã Liên Bảo, Huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức Bình, sinh năm 1973 và bà Đặng Thị Phin, sinh năm 1976; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/8/2023 đến ngày 24/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”, hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Đăng T, sinh năm 2000; HKTT: Thôn Hoài Thượng, xã Liên Bảo, Huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng Nghiệp, sinh năm 1974 và bà Đỗ Thị Huệ, sinh năm 1978; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/8/2023 đến ngày 24/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”, hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Đỗ Tuấn H, sinh năm 2001; HKTT: Thôn Chè, xã Liên Bảo, Huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Khả Hưng, sinh năm 1976 và bà Đặng Thúy Hằng, sinh năm 1979; Gia đình có

02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/8/2023 đến ngày 24/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Lê Văn P, sinh năm 2001. HKTT: Thôn C, xã A, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Miên, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Xinh, sinh năm 1978; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 17/8/2023 đến ngày 31/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

5. Trần Văn A, sinh năm 1994. HKTT: Thôn C Tảo, xã Việt Đoàn, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Bình, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1972; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Dương Thị Liu, sinh năm 1997; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/8/2023 đến ngày 24/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

6. Trần Văn C, sinh năm 2003. HKTT: Thôn Long Khám, xã Việt Đoàn, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Thắng, sinh năm 1979 và bà Phạm Thị Tươi, sinh năm 1984; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/8/2023 đến ngày 24/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

7. Trần Thế A, sinh năm 1990. HKTT: Thôn C Tảo, xã C, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Hòa, sinh năm 1964 và bà Ngô Thị Sâm, sinh năm 1966; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đặng Thị Hạnh, sinh năm 1992; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/8/2023 đến ngày 24/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

8. Trần Văn C, sinh năm 1996. HKTT: Thôn C Tảo, xã X, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D, sinh năm 1964 và bà: Lê Thị L, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Đào Thanh L, sinh năm 1999; Con: có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/8/2023 đến ngày 11/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

9. Trần Văn H, sinh năm 1984. HKTT: Thôn C Tảo, xã C, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể: Đảng viên. Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng tại Quyết định số 71 ngày 08/8/2023 của Ủy ban kiểm tra Hện uỷ Tiên Du; Con ông Trần Văn B, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Ý, sinh năm 1960; Vợ: Tạ Thị Xuân H, sinh năm 1992; Con: có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/8/2023 đến ngày 11/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”, hiện đang tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đào Văn C, sinh năm 1993. HKTT tại: Thôn X, xã R, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Tạ Thị Xuân H, sinh năm 1992. HKTT tại: Thôn C, xã R, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H, Lê Văn P và Trần Đức D (gọi tắt: *nhóm 1*) đều là bạn bè và đang làm nhân viên tại quán Internet “Net C” có địa chỉ ở thôn C, xã A, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Trần Văn C; Trần Văn A; Trần Thế Anh và Trần Văn Hải; Trần Văn C; Tạ Hữu Thắng và Vũ Minh Tuấn (gọi tắt: *nhóm 2*) đều là bạn bè, anh em chơi với nhau. Các đối tượng nhóm 1 và nhóm 2 không quen biết, không có mâu thuẫn, nợ nần gì nhau.

Lô Thị Thơ, sinh năm 2001 có HKTT: Bản Giôn, xã Muồng Giôn, Hện Quỳnh Nai, tỉnh Sơn La; Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1995 có HKTT: thôn Xuân Thanh, xã Eadah, Hện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk; Nguyễn Thị Lan Anh, sinh năm 2002 có HKTT: thôn Chính Hảo, xã Quảng Đông, Hện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa và Diệp Thị Yên, sinh năm 1995 có HKTT: thôn Cầu Đá, xã Hợp Hòa, Hện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đều là nhân viên quán Karaoke 66 có địa chỉ ở Chợ C, xã A, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh do Tạ Hữu Thắng làm chủ.

Khoảng 02 giờ ngày 28/7/2023, C (sinh năm 1996) điều khiển xe mô tô Honda Dream BKS: 99D1 – 067.49 chở C (sinh năm 2003) và A đi từ thôn C về thôn C Tảo. Khi đi đến khu vực cầu C, xe do C (sinh năm 1996) điều khiển gần va chạm với xe mô tô Honda Wave BKS: 99C1 – 282.17 do Đức P điều khiển chở T đi theo hướng ngược lại. C (sinh năm 1996) đã chửi Đức P: “Đ.m chúng mày, mù à? Đi ngu thế?”, Đức P bực tức chửi lại thì C (sinh năm 1996) đã vòng xe đuổi theo xe mô tô của Đức P. Đức P thấy vậy liền điều khiển xe chở T bỏ chạy về

quán Internet “Net C” ở thôn C. Khi về đến quán Net C, Đức P và T dựng xe ở ngoài rồi chạy vào trong bếp của quán. Lúc này, Văn P, H và anh Duyệt đang ăn cơm. T nói với Văn P, H và Duyệt là: “Có 3 thằng đang đuổi đánh bọn tao” rồi T cầm 01 con dao (dạng dao thái) ở kệ bếp cầm bằng tay trái và 01 chiếc bát sứ ăn cơm bằng tay phải, Đức P cầm 01 chiếc gậy bóng chày bằng gỗ dài khoảng 1m ở góc tường bằng tay phải cùng nhau chạy ra ngoài cửa quán. Nghe thấy T nói vậy, H và Duyệt không cầm hung khí gì, Văn P cầm theo 01 chiếc gậy (dạng ống nhựa) dài khoảng 1m cùng nhau chạy ra ngoài cửa quán để hỗ trợ Đức P và T.

Lúc này, C (sinh năm 1996), C (sinh năm 2003) và A vừa đi đến cửa quán Net C thì bị nhóm của Đức P, T, Văn P, H và Duyệt chạy ra đuổi đánh. C (sinh năm 2003) liền nhảy xuống xe, chạy bộ về hướng chợ C. C (sinh năm 1996) điều khiển xe mô tô chở A chạy vòng vào lối rẽ ở góc quán Net C khoảng 100m thì đi vào bãi đất trống đối diện công ty Quế Lâm, không có đường ra nên bị nhóm của Đức P đuổi kịp và giữ lại. Lúc này, T cầm chiếc bát ném về phía C (sinh năm 1996) và A, làm bát bị vỡ, mảnh sành của bát trúng vào gan bàn chân phải của A. H nhặt 01 viên gạch chỉ ở lề đường giơ lên hướng về phía C (sinh năm 1996) và A để dọa rồi ném đi và xông vào dùng chân tay đấm đá vào người A. Đức P xông vào, cầm gậy bóng chày vụt 4-5 phát vào người C (sinh năm 1996) rồi dùng tay trái lôi C (sinh năm 1996) đi ra gần cột đèn đường. Khi này, T cũng lao vào đấm đá vào người A rồi giăng chiếc gậy bóng chày trên tay Đức P cầm bằng tay phải giơ lên vụt liên tiếp vào người A. Đức P cùng H ôm kéo C (sinh năm 1996) ra ngoài đường rồi dùng chân tay đấm đá vào người C (sinh năm 1996). C (sinh năm 1996) giơ hai tay ôm đầu và nói: “Em C mà.” H liền giăng chiếc gậy bóng chày T đang cầm, giơ lên vụt liên tiếp vào người và chân C (sinh năm 1996). Lúc này, Văn P cũng lao vào phía A dùng tay trái đấm vào mặt A rồi giơ gậy lên vụt liên tiếp vào lưng và chân A, vừa đánh vừa chửi bới: “Đ.m mày, mày chạy đê.” H cầm gậy bóng chày vừa lấy được từ T, quay sang vụt 01 phát vào chân A làm A ngã khụy xuống đường. Nhóm của Đức P vừa đánh vừa to tiếng chửi bới C (sinh năm 1996) và A. Duyệt đứng ở lề đường nhìn mà không tham gia đánh A và C. A và C (sinh năm 1996) lúc này sợ hãi liên tục xin tha thì nhóm của Đức P mới không đánh nữa và quay về quán “Net C”.

C (sinh năm 2003) chạy bộ từ quán “Net C” về đến quán Karaoke 66 ở gần chợ C thì thấy Thế Anh, Hải cùng Thắng, Tuấn, Thơ, Diệp Yên, Nguyễn Yên và Lan Anh đang ngồi uống bia ở trong quán. C (sinh năm 2003) liền nói: “Anh C đang bị chặn đánh ở quán Net C trên kia”. Nghe thấy vậy, cả nhóm dừng uống bia, Thắng đứng dậy định đi bộ sang quán Internet xem tình hình sự việc. Hải lấy xe mô tô nổ máy và bảo Thắng và C (sinh năm 2003) lên xe ngồi sau, Hải điều khiển đi đến quán Net C xem C (sinh năm 1996) bị đánh như thế nào. Tuấn cùng Thế Anh, Thơ, Diệp Yên, Nguyễn Yên và Lan Anh chạy bộ sang quán Net C. Khi đi, Thế Anh cầm theo 02 đoạn gậy sắt hộp có kích thước tương đương nhau dài 55cm. Khi gần đến quán Net C, nghe thấy tiếng hò hét chửi bới, đấm đá nhau, Thắng liền bảo Hải dừng xe lại, Thắng xuống xe đi vào vỉa hè nhà dân cầm theo 01 chiếc cán chổi bằng inox dài khoảng 60cm, C (sinh năm 2003) cũng nhặt 01

cán chổi bằng inox có đặc điểm tương tự cầm theo, rồi cả hai lên xe Hải chở. Trên đường gần đến quán Net C, Tuấn cũng nhặt 01 chiếc gậy bằng gỗ dài khoảng 60cm cầm theo rồi cùng mọi người đi đến quán Net C. Khi nhóm 2 đi đến cửa quán Net C, Duyệt đang ở cửa quán thấy vậy sợ hãi bỏ chạy về hướng chợ C thì Hải, C (sinh năm 2003) dựng xe mô tô chạy bộ đuổi theo. Thế Anh vừa đi đến nơi thấy vậy cũng chạy đuổi theo chặn đầu Duyệt rồi cầm gậy sắt vụt 01 phát vào tay Duyệt. C (sinh năm 2003) cầm cán chổi inox vụt liên tiếp vào người Duyệt, Hải dùng chân đạp vào người Duyệt làm Duyệt ngã ra đường. H nhìn thấy nhóm của Thắng đi đến liền chạy về phòng trọ để lấy thêm hung khí đến đánh nhau. Khi Thắng vừa đến quán Net C thì nhìn thấy Văn P và Đức P là bạn chơi cùng nên đã ném chiếc cán chổi inox ra ngoài đường và đứng ở cửa quán nói chuyện với Văn P. Thắng hỏi Văn P: “Toàn anh em quen, sao lại đánh nó đau thế? Thôi giải tán đi”. Văn P chưa kịp trả lời thì đúng lúc này C (sinh năm 1996) cùng A đi đến, nhìn thấy nhóm bạn của mình đến quán, A rút chiếc dép đang đi ở chân phải cầm bằng tay phải lao vào đẩy Thắng ra và tát 3-4 cái vào mặt Đức P. C (sinh năm 1996) cũng lao vào du đẩy Văn P vào trong quán. Thế Anh, Hải, C (sinh năm 2003) cũng vừa quay lại quán, xông vào trong quán giằng co, du đẩy với nhóm của Đức P. Thắng thấy nhóm mình hung hăng đánh nhau với nhóm của Đức P liền kéo A và C (sinh năm 1996) can ngăn không cho đánh nhau nữa nhưng không được. Thời điểm này, Tuấn đứng ở phía ngoài đường đối diện với quán Net C, thấy hỗn loạn, Thắng lại đang xông vào lôi A ra can ngăn nên Tuấn đã ném chiếc gậy đi đứng quan sát tình hình.

Lúc này, cả hai nhóm đã du đẩy nhau vào phía trong quán, C (sinh năm 2003) cầm cán chổi inox vụt liên tiếp vào người Văn P, Hải thì dùng chân tay đấm đá vào người Văn P, Thế Anh cầm gậy tuýp sắt vụt 3-4 cái về phía Văn P. Văn P bị chảy máu mặt, đầu, sợ hãi bỏ chạy vào nhà vệ sinh của quán trốn. A đuổi theo đấm đá vào người T. C (sinh năm 1996) Tm giữ Đức P dùng chân tay đấm đá liên tiếp vào người Đức P rồi lôi Đức P ra ngoài vỉa hè. Lúc này T vùng thoát bỏ chạy ra ngoài vỉa hè nên A quay ra đánh Đức P. Thấy trên tay Đức P cầm chiếc gậy bóng chày bằng gỗ, A liền giằng lấy và giơ lên vụt liên tiếp vào người Đức P. Thế Anh cũng chạy đến chỗ Đức P dùng gậy sắt vụt vào chân Đức P, C (sinh năm 1996) ôm Đức P vật ngã ra đất rồi dùng chân đá liên tiếp vào lưng, bụng của Đức P. Hải cũng xông vào dùng chân đá 3-4 cái vào người Đức P. Lúc này, Thắng cùng Thơ, Diệp Yên, Nguyễn Yên và Lan Anh chạy vào lôi hai bên ra can ngăn. Diệp Yên giằng được chiếc gậy gỗ trên tay của A ném ra lề đường. Quá trình đuổi đánh nhau, nhóm của Đức P và nhóm của C đã to tiếng chửi bới, hò hét, hô hào. Thời điểm này, anh Đào Văn C, sinh năm 1993 có HKTT: Thôn C, xã A là chủ quán Net C đến cùng với Thắng, Tuấn và mọi người lao vào can ngăn, lôi hai nhóm ra thì hai nhóm dừng lại không đánh nhau nữa. Sau đó, H cầm 01 chiếc gậy bóng chày bằng sắt và 01 chiếc kiếm tự chế dài khoảng 60cm đến quán thì Thắng bảo H: “Thôi đừng đánh nhau nữa, về đi” nên H đi về và ném chiếc kiếm ở lề đường trên đường về, H không nhớ vị trí. Sau đó, Văn P, Đức P và Duyệt được mọi người đưa đến bệnh viện kiểm tra thương tích. A và C (sinh năm 1996) cũng được Thắng đưa đi bệnh viện kiểm tra thương tích.

Ngày 29/7/2023, cơ quan CSĐT đã khám nghiệm hiện trường và tiến hành trích xuất camera tại vị trí gần hiện trường vụ việc xác định các đối tượng đuổi đánh nhau thời điểm 2 giờ 03 phút đến 2 giờ 23 phút ngày 28/7/2023. Cơ quan điều tra đã tiến hành lưu giữ những đoạn camera vào đĩa DVD và niêm P theo quy định. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập các đối tượng liên quan đến làm việc. Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của những người làm chứng, những người liên quan và phù hợp với hình ảnh trích xuất camera.

**** Về vật chứng, đồ vật liên quan:***

Ngày 31/7/2023, chị Lê Vũ C, sinh năm 2004 ở thôn C, xã A là nhân viên của quán Net C đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan CSĐT: 01 đoạn gậy bằng ống sắt hộp kích thước (55x2,5x2,5) cm; 01 đoạn gậy bằng ống sắt hộp kích thước (51x2,5x2,5) cm và 01 chiếc gậy bằng tuýp sắt đường kính 2cm, dài 60cm. Chị Nhi trình bày: 9 giờ sáng 28/7/2023 chị N đến quán Net C để làm thì nhặt được những chiếc gậy này ở trước cửa quán. Bị cáo Thế X và bị cáo C (sinh năm 2003) đã khai nhận 03 đoạn gậy này là hung khí mà các bị cáo đã đem đến để đánh nhau.

Cùng ngày, Đỗ Tuấn H đã tự nguyện giao nộp: 01 gậy bóng chày bằng sắt màu đen là hung khí mà H đã đem đến mục đích để đánh nhau với nhóm của Hải. Đối với chiếc kiếm tự chế mà H cầm đến quán Net C đến nay H không nhớ vị trí vứt. Đối với viên gạch chỉ mà H đã dùng để ném về phía C (sinh năm 1996) và A ở bãi đất trống cùng với chiếc kiếm trên, Cơ quan CSĐT đã truy tìm, tuy nhiên chưa thu hồi được.

Ngày 08/8/2023, Lê Văn P đã giao nộp cho cơ quan CSĐT: 01 đoạn gậy bằng ống nhựa đường kính 2,7cm, dài 1,2m. Văn P khai nhận đây là hung khí P đã lấy ở quán Net C và sử dụng khi đánh nhau với nhóm của Hải.

Ngày 01/8/2023, Nguyễn Đức P giao nộp: 01 chiếc xe mô tô Honda Wave BKS: 99C1 – 412.59, Trần Thế Anh giao nộp: 01 chiếc xe mô tô Honda Dream BKS: 99D1 – 067.49, Trần Văn Hải giao nộp: 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS: 99C1 – 394.41. Đây là phương tiện mà các bị cáo đã điều khiển khi phạm tội. Xe mô tô Thế Anh giao nộp là xe Thế Anh đã cho C (sinh năm 1996) mượn để chở A và C (sinh năm 2003) về trước khi xảy ra đánh nhau với nhóm của Đức P.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Tiên Du, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 196/CT-VKS-TD ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Tiên Du đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H, Lê Văn P, Trần Văn A, Trần Văn C (sinh năm 2003); Trần Thế Anh về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 318 Bộ luật hình sự; các bị cáo Trần Văn C (sinh năm 1996) và Trần Văn Hải về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Khoản 1, Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Tiên Du đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Tạ Thị Xuân H xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, BKS: 99C1-394.41; số máy: E3X9E610135, số khung: RLCUE3220KY124831, dung tích xi lanh 110cm³, loại xe 02 bánh, xe cũ (không kiểm tra máy móc, không có đăng ký kèm theo) là tài sản của chung của vợ chồng chị, khi chồng chị là bị cáo Hải sử dụng chiếc xe đi thực hiện tội phạm chị không được biết, do vậy chị đề nghị được xin lại chiếc xe trên.

C diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H, Lê Văn P, Trần Văn A, Trần Văn C (sinh năm 2003); Trần Thế Anh; Trần Văn C (sinh năm 1996) và Trần Văn Hải phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

- Về hình phạt:

- Áp dụng Điểm b, Khoản 2, Điều 318; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H mỗi bị cáo từ 26 tháng tù đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 52 tháng đến 56 tháng.

Xử phạt các bị cáo Lê Văn P, Trần Văn A, Trần Văn C (2003), Trần Thế Anh mỗi bị cáo từ 24 tháng tù đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng.

- Áp dụng Khoản 1, Điều 318; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt các bị cáo Trần Văn C (sinh năm 1996), Trần Văn Hải mỗi bị cáo từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng 20 tháng.

- Giao các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H cho UBND xã Liên Bảo, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Lê Văn P cho UBND xã A, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Trần Văn A, Trần Văn C, Trần Thế A, Trần Văn C (sinh năm 1996), Trần Văn H cho UBND xã Việt Đoàn, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn ống sắt hộp KT 55x2,5x2,5cm; 01 đoạn ống sắt hộp KT 51x2,5x2,5cm; 01 tuýp sắt phi 2cm, dài 60cm; 01 đoạn ống nước bằng nhựa phi 2,7cm, dài 1,2cm; 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen.

+ Trả lại cho chị Tạ Thị Xuân Hải: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, BKS: 99C1-394.41; số máy: E3X9E610135, số khung: RLCUE3220KY124831, dung tích xi lanh 110cm³, loại xe 02 bánh, xe cũ (không kiểm tra máy móc, không có đăng ký kèm theo)

Sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu luận tội, các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến tranh luận với C điện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 02 giờ 03 phút đến 02 giờ 23 phút ngày 28/7/2023, tại đoạn đường khu vực đông dân cư sinh sống, từ khu vực ngõ rẽ vào công ty Quế Lâm đến trước cửa quán Inetnet Net C có chiều dài 70m thuộc thôn C, xã A, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H, Lê Văn P, Trần Văn C (sinh năm 1996), Trần Văn C (sinh năm 2003), Trần Văn A, Trần Thế Anh và Trần Văn Hải đã có hành vi dùng hung khí là gậy gỗ, gậy inox, gậy sắt, bát, dao, gạch... hò hét to tiếng, chửi bới, đánh đuổi nhau gây mất trật tự công cộng. Vụ việc chửi bới, hò hét, đánh đuổi nhau giữa hai nhóm diễn ra khoảng 20 phút, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội tại địa phương. UBND xã A, trưởng thôn và quần chúng nhân dân thôn C có văn bản đề nghị cơ quan pháp luật xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H, Lê Văn P, Trần Văn A, Trần Văn C (sinh năm 2003); Trần Thế Anh đã cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự; hành vi của các bị cáo Trần Văn C (sinh năm 1996) và Trần Văn Hải đã cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới khách thể là trật tự, an toàn nơi công cộng, ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của nhân dân tại khu vực, gây hoang mang và xôn xao dư luận tại địa phương vì vậy cần xét xử nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

2. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời các bị cáo đã tự nguyện bồi thường tổn thất về sức khỏe cho anh Duyệt, cho bị cáo Văn P và hư hỏng tài sản cho anh C nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Thế Anh được UBND xã Việt Đoàn tặng giấy khen trong quá trình tham gia các hoạt động đoàn thể tại thôn, xã; bị cáo T có ông ngoại được tặng thưởng H chương kháng C hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Trần Văn C, Trần Văn Hải phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, hành vi của các bị cáo là bộc phát không có sự phân công, câu kết chặt chẽ và bàn bạc từ trước.

Đối với nhóm của Nguyễn Đức P thì bị cáo Đức P và bị cáo T giữ vai trò quan trọng là hai bị cáo nguyên nhân chính dẫn đến việc xô xát và đánh nhau giữa hai nhóm, ngoài ra Đức P và T còn sử dụng hung khí là gậy bóng chày để đánh Đức (sinh năm 2003), Đức (sinh năm 1996) và A. Bị cáo Văn P giữ vai trò thấp hơn đã có hành vi dùng tay, chân và gậy bóng chày để đuổi đánh nhóm của C.

Đối với nhóm của Trần Văn C (sinh năm 2003) các bị cáo A, C (sinh năm 2003), Thế Anh giữ vai trò quan trọng nhất, các bị cáo đã dùng hung khí là cán chổi bằng inox và gậy bóng chày bằng gỗ để đánh và gây ra thương tích cho Duyệt, Văn P và Đức P. Bị cáo C (sinh năm 1996) sau khi va chạm xe đã có hành vi chửi mắng nhóm của P, cũng là nguyên nhân chính dẫn đến việc xô xát và đánh nhau, tuy nhiên khi tham gia đánh nhau thì C chỉ dùng tay chân và không sử dụng hung khí, bị cáo Hải là đồng phạm giúp sức, nên có vai trò thấp nhất trong vụ án. HĐXX xét thấy các bị cáo trong vụ án đều có nhân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS, riêng bị cáo C (sinh năm 1996) và bị cáo Hải phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xét xử các bị cáo mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi và cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của C điện VKS là phù hợp.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với việc các bị cáo đánh nhau quán Net C gây hư hỏng tài sản, anh Đào Văn C – chủ quán không yêu cầu đề nghị định giá các tài sản bị hư hỏng này. Bên cạnh đó, ngày 10/9/2023, tất cả các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh C số tiền 13.000.000 đồng để khắc phục hư hỏng tài sản của quán. Anh C đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

- Đối với thương tích của anh Trần Đức Duyệt là sây sát da, bầm tím, sưng tím chân tay và người, anh Duyệt đã đi khám và điều trị tại Trung tâm y tế TP. Từ Sơn. Đến nay, thương tích của anh Duyệt đã hoàn toàn bình phục. Ngày 20/8/2023, các bị cáo Đức P, H, T, Thế Anh, C (sinh năm 1996), C (sinh năm 2003), A và Hải đã tự nguyện bồi thường tổn thất về sức khỏe cho anh Duyệt số tiền 10.000.000 đồng. Anh Duyệt đã nhận đủ số tiền trên và đến nay không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

- Đối với thương tích của bị cáo Lê Văn P, ngày 03/9/2023, các bị cáo Đức P, H, T, Thế Anh, C (sinh năm 1996), C (sinh năm 2003), A và Hải đã bồi thường cho bị cáo Văn P số tiền chi trí điều trị thương tích là 10.000.0000 đồng, đến nay bị cáo không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

- Đối với thương tích của bị cáo C (sinh năm 1996) là bị rách da ở mang tai, thương tích của A là: bầm tím sau đầu trái kích thước 9cm; rách bàn chân phải và quầng tím ở mắt trái. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo C (sinh năm 1996) và bị cáo A khai nhận những thương tích này chỉ sây sát ngoài da, đến nay đã phục hồi và không yêu cầu đề nghị gì, nên không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 đoạn ống sắt hộp KT 55x2,5x2,5cm; 01 đoạn ống sắt hộp KT 51x2,5x2,5cm; 01 tuýp sắt phi 2cm, dài 60cm; 01 đoạn ống nước bằng nhựa phi 2,7cm, dài 1,2cm; 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen là công cụ các bị cáo sử dụng khi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, BKS: 99C1-394.41; số máy: E3X9E610135, số khung: RLCUE3220KY124831, dung tích xi lanh 110cm³, loại xe 02 bánh, xe cũ (không kiểm tra máy móc, không có đăng ký kèm theo) là tài sản của chung của vợ chồng chị Tạ Thị Xuân Hải và bị cáo Hải, khi bị cáo Hải sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội chị Hải không biết nên cần trả lại cho chị Tạ Thị Xuân Hải là phù hợp.

5. Những vấn đề khác:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Dream BKS: 99D1 – 067.49 thu giữ của bị cáo Thế Anh qua xác minh thuộc sở hữu của bà Ngô Thị Sâm là mẹ của bị cáo Thế Anh và 01 chiếc xe mô tô Honda Wave BKS: 99C1 – 412.59 thu giữ của bị cáo Đức P qua xác minh thuộc sở hữu của bà Đặng Thị Phin là mẹ của Đức P. Bà Sâm và bà Phin không biết các bị cáo Thế Anh và Đức P điều khiển xe đi đánh nhau và có đơn đề nghị xin lại xe, nên ngày 13/10/2023, cơ quan CSĐT đã trả lại cho bà Sâm chiếc xe mô tô BKS: 99D1 – 067.49 và bà Phin chiếc xe mô tô BKS: 99C1 – 412.59 là phù hợp

- Đối với anh Tạ Hữu Thắng, anh Vũ Minh Tuấn có cầm theo cán chổi inox và gây gỗ khi đến quán Net C, tuy nhiên khi đến nơi anh Thắng và anh Tuấn không có hành vi chửi bới to tiếng và không đánh nhau, gây rối và sau đó đã ném hung khi đi, đồng thời đã tham gia can ngăn các bị cáo không đánh nhau. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý anh Thắng và anh Tuấn về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” là phù hợp.

- Đối với hành vi chạy theo đến quán Net C của chị Lô Thị Thơ, chị Nguyễn Thị Yên, chị Nguyễn Thị Lan Anh, chị Diệp Thị Yên, đồng thời sau đó chị Diệp Thị Yên có hành vi giằng gây gỗ của bị cáo A ném đi, sau đó cùng nhau can ngăn các bị cáo, xét thấy các chị Thơ, Yên, Lan Anh và chị Diệp Thị Yên không tham gia đánh nhau, hò hét to tiếng mà chỉ đến để ngăn cản việc đánh nhau của các bị cáo nên cơ quan CSĐT không xem xét xử lý là phù hợp.

- Ngoài ra các bị cáo còn có hành vi du đẩy, đuổi đánh nhau trong quán Net C ngày 28/7/2023, các bị cáo đã vô tình làm hư hỏng mặt kính bàn uống và 03 chiếc màn hình vi tính, anh Đào Văn C – chủ quán không yêu cầu đề nghị gì, đồng thời hành vi này của các bị cáo chỉ là vô ý. Do đó, cơ quan CSĐT chỉ giáo dục, nhắc nhở các bị cáo là phù hợp.

6. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H, Lê Văn P, Trần Văn A, Trần Văn C (sinh năm 2003), Trần Thế Anh, Trần Văn C (sinh năm 1996) và Trần Văn Hải phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng Điểm b, Khoản 2, Điều 318; Điểm s Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T và Đỗ Tuấn H mỗi bị cáo 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/12/2023.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P, Trần Văn A, Trần Văn C (sinh năm 2003), Trần Thế Anh mỗi bị cáo 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/12/2023.

- Áp dụng Khoản 1, Điều 318; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C (sinh năm 1996), Trần Văn Hải mỗi bị cáo 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/12/2023.

- Giao các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H cho UBND xã Liên Bão, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao các bị cáo Lê Văn P cho UBND xã A, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao các bị cáo Trần Văn A, Trần Văn C, Trần Thế Anh, Trần Văn C (sinh năm 1996), Trần Văn Hải cho UBND xã Việt Đoàn, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn ống sắt hộp KT 55x2,5x2,5cm; 01 đoạn ống sắt hộp KT 51x2,5x2,5cm; 01 tuýp sắt phi 2cm, dài 60cm; 01 đoạn ống nước bằng nhựa phi 2,7cm, dài 1,2cm; 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen.

+ Trả lại cho chị Tạ Thị Xuân Hải 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, BKS: 99C1-394.41; số máy: E3X9E610135, số khung: RLCUE3220KY124831, dung tích xi lanh 110cm³, loại xe 02 bánh, xe cũ (không kiểm tra máy móc, không có đăng ký kèm theo)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 44 ngày 05/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Hện Tiên Du).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Đức P, Nguyễn Đăng T, Đỗ Tuấn H, Lê Văn P, Trần Văn A, Trần Văn C (sinh năm 2003), Trần Thế Anh, Trần Văn C (sinh năm 1996) và Trần Văn Hải mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND Hện Tiên Du;
- Công an Hện Tiên Du;
- Chi cục THADS Hện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương